

Số: MG /QĐ-LTT-TTĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Chứng chỉ tiếng Anh trình độ A

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế Tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học”;

Căn cứ Quyết định số 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy định về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục thường xuyên”;

Căn cứ vào kết quả kỳ kiểm tra Chứng chỉ tiếng Anh trình độ A tổ chức ngày 26 tháng 11 năm 2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận cho 88 học viên đã đạt kỳ kiểm tra Chứng chỉ tiếng Anh Quốc gia tiếng Anh trình độ A tổ chức ngày 26/11/2017 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các học viên có tên ghi nơi Điều 1 được nhận Chứng chỉ Quốc gia tiếng Anh trình độ A và được hưởng mọi quyền lợi theo quy định.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng và các học viên có tên ghi nơi Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./. *nh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTĐTLT.



HIỆU TRƯỞNG

[Signature]
Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐẠT CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ A - Kỳ kiểm tra: 26/11/2017
(Kèm theo Quyết định số 115.../QĐ-LTT-TTĐT ngày 01.../02.../2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM về việc cấp chứng chỉ tiếng Anh trình độ A)

TT	Số báo danh	MSHS-SV	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Kết quả	Xếp loại
1	AK110001	15000023	Dặng Nguyễn Phương	An	06/04/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Đ	7,0	Khá
2	AK110002	15000211	Nguyễn Thành	An	31/08/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Đ	7,5	Khá
3	AK110061	15000571	Mai Tuấn	Anh	06/02/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
4	AK110004	15000241	Trần Hoàng	Ân	02/02/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,5	Khá
5	AK110060	15000102	Phùng Long	Ân	09/11/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
6	AK110005	15000391	Phan Gia	Bảo	16/10/1992	Tp. Hồ Chí Minh	15TC-Ô	7,0	Khá
7	AK110006	15000520	Lê Minh	Bình	12/04/1996	Kiên Giang	15TC-CK	7,0	Khá
8	AK110062	15000149	Huỳnh Triệu Thái	Bình	15/02/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-ĐT	7,0	Khá
9	AK110007	15000029	Nguyễn Thành	Công	22/11/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
10	AK110063	15000753	Nguyễn Quốc	Cường			15TC-QTM	6,0	Trung bình
11	AK110010	15003209	Nguyễn Văn	Dũng	28/10/1991	Thanh Hoá	15TN-CK	8,0	Giỏi
12	AK110011	15000125	Bùi Hoàng	Duy	24/11/1999	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
13	AK110012	15000087	Nguyễn Dương Quốc	Duy	07/07/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-ĐT	7,0	Khá
14	AK110013	14000261	Nguyễn Văn	Duy	07/10/1996	Hưng Yên	14TC-Ô2	7,5	Khá



[Handwritten signature]

TT	Số báo danh	MSHS-SV	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Kết quả	Xếp loại
15	AK110065	15003399	Phạm Võ Quang	Duy	16/05/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
16	AK110008	15000281	Tăng Thành	Đạt	25/01/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Đ	6,5	Trung bình
17	AK110064	15000166	Nguyễn Đăng	Đạt	24/08/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
18	AK110009	15000111	Lê Trần	Đức	21/09/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Đ	6,0	Trung bình
19	AK110014	14000029	Trần Thanh	Hải	29/04/1995	Bình Thuận	14TC-Đ	8,0	Giỏi
20	AK110015		Lê Thành	Hân	12/12/1997	Bình Định	15TC-NL	8,0	Giỏi
21	AK110066	15000143	Nguyễn Hồ Trọng	Hiếu	19/01/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
22	AK110067	15000168	Lương Nhật	Hoan			15TC-Ô	7,0	Khá
23	AK110068	15002057	Nguyễn Tiến	Hùng	06/10/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,5	Khá
24	AK110018	15000171	Đỗ Khắc	Huy	08/11/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TC-Ô	6,0	Trung bình
25	AK110019	15000402	Lê Gia	Huy	15/10/1997	Bình Định	15TN-NL	7,0	Khá
26	AK110020	15001309	Võ Quốc	Huy	05/12/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Đ	7,5	Khá
27	AK110021	15001918	Vũ Nguyễn Quốc	Huy	27/09/2000		15TC-Ô	7,5	Khá
28	AK110069	15000194	Du Han	Huy	19/12/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	5,5	Trung bình
29	AK110070	15000509	Nguyễn Quốc	Huy	18/02/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,5	Khá
30	AK110071	15000252	Trần Gia	Huy	24/12/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-ĐT	5,0	Trung bình
31	AK110016	14000099	Huỳnh Hoàng	Hưng	26/10/1990	Bình Thuận	14TC-ĐL	7,0	Khá
32	AK110094	13B3080027	Nguyễn Quốc	Hưng	20/07/1994	Bình Phước	13TC-Đ1	8,5	Giỏi
33	AK110017	15000115	Nguyễn Ngọc Song	Hương	17/09/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,0	Khá
34	AK110022		Mai Nhật	Kha			15TC-CK	8,0	Giỏi

TT	Số báo danh	MSHS-SV	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Kết quả	Xếp loại
35	AK110072	15000760	Lê Ngọc	Khang	25/05/1996	Long An	15TCT-Đ	6,5	Trung bình
36	AK110073	15000472	Nguyễn Tân	Khoa			15TC-QTM	7,0	Khá
37	AK110074	15000268	Trương Lê Anh	Khoa			15TC-QTM	7,0	Khá
38	AK110023	15000075	Lê Đình	Khôi	11/06/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	8,0	Giỏi
39	AK110024	15001022	Đỗ Trần	Long	07/05/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,5	Khá
40	AK110025	15001781	Lê Thành	Long	23/10/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,0	Khá
41	AK110026	15000160	Nguyễn Thái Hoàng	Long	15/09/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,5	Khá
42	AK110027	15000072	Trần Quang	Long	13/12/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	8,5	Giỏi
43	AK110028	15000403	Võ Hoàng	Long	20/03/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Đ	9,0	Giỏi
44	AK110076	15000104	Hồ Nguyễn Minh	Long	31/10/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
45	AK110095	15000689	Nguyễn Văn	Long	25/06/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	5,0	Trung bình
46	AK110075	15000605	Trần Tiến	Lợi			15TC-QTM	6,5	Trung bình
47	AK110029	15000839	Nguyễn Văn	Mẫu	09/04/1997	Bến Tre	15TN-CK	8,5	Giỏi
48	AK110077	15001590	Lê Triệu	Minh	24/08/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,0	Trung bình
49	AK110031	15000837	Nguyễn Phi	Nga	13/12/1997	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	8,0	Giỏi
50	AK110032	15000858	Lê Cẩm	Nghĩa	17/05/1994	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-ĐT	9,0	Giỏi
51	AK110033	15000005	Trần Vĩ Hiếu	Nghĩa	31/10/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Đ	8,5	Giỏi
52	AK110034	15000086	Trần Gia	Ngọc	23/02/1999	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,5	Khá
53	AK110078	15000141	Phạm Thanh	Nhân	03/09/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-ĐT	6,0	Trung bình
54	AK110079	15000388	Hà Minh	Nhật	23/12/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	5,5	Trung bình

TT	Số báo danh	MSHS-SV	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Kết quả	Xếp loại
55	AK110080	15000330	Nguyễn Huỳnh Thiên	Phát	26/11/1999	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	5,5	Trung bình
56	AK110035	15003487	Võ Thanh	Phong	22/04/1995	Quảng Ngãi	15TN-NL	7,0	Khá
57	AK110081	15000253	Phạm Nhật	Phong	04/07/2000	Quảng Ngãi	15TCN-QTM1	7,0	Khá
58	AK110036	15001127	Lê Minh	Phú	28/07/1997	Đồng Nai	15TC-Ô	7,0	Khá
59	AK110038	15000236	Lê Đăng	Quang	07/02/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,5	Khá
60	AK110037	15002026	Nguyễn Thanh	Quân	04/08/1995	Đắk Nông	15TN-Ô	6,5	Trung bình
61	AK110039	15000242	Đặng Trân	Quyền	11/11/2000		15TC-Ô	5,5	Trung bình
62	AK110040	15000222	Vũ Minh	Quyền	01/07/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	8,5	Giỏi
63	AK110041	15000691	Hồ Tân	Tài	25/11/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-ĐT	7,5	Khá
64	AK110083	15001630	Trần Thuận	Tân	16/05/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
65	AK110047	14000126	Nguyễn Hữu	Tín	06/12/1996	Đồng Tháp	14TC-ĐL	6,5	Trung bình
66	AK110088	15003426	Trần Thanh	Tín	18/06/1996	Quảng Ngãi	15TN-CK	6,0	Trung bình
67	AK110048	15002309	Trần Thanh	Tình	26/04/1997	Quảng Ngãi	15TN-CK	6,5	Trung bình
68	AK110053	15000164	Phạm Hoài	Tú	12/01/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	7,5	Khá
69	AK110093	15001775	Nguyễn Tiến Quốc	Tuấn	22/05/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TC-QTM	7,5	Khá
70	AK110054	15002169	Dương Thanh	Tùng	09/06/1995	Long An	15TN-Ô	6,5	Trung bình
71	AK110055	15001251	Lê Văn	Tươi	25/11/1994	Bình Định	15TCT-ĐL	6,0	Trung bình
72	AK110043	15001344	Trần Văn	Thành	08/09/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Đ	6,5	Trung bình
73	AK110042	15002017	Thái Văn	Thắng	04/04/1999		15TC-Ô	6,0	Trung bình
74	AK110085	15002015	Tổng Ngọc	Thiện	24/09/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình

TT	Số báo danh	MSHS-SV	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Kết quả	Xếp loại
75	AK110044	15000839	Nguyễn Cường	Thịnh	20/12/1997	Tây Ninh	15TCT-CK	6,0	Trung bình
76	AK110086	15000037	Nguyễn Xuân	Thoái	17/11/1999	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	5,5	Trung bình
77	AK110087	15000207	Ngô Minh	Thông	28/12/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	Trung bình
78	AK110046	15000196	Nguyễn Gia	Thuận	08/04/2000		15TC-Ô	5,5	Trung bình
79	AK110049	14000303	Nguyễn Minh	Trí	07/11/1994	Bình Định	14TC-Ô2	6,5	Trung bình
80	AK110095	15000045	Nguyễn Thanh Đức	Trí	28/07/1999	Cộng Hòa Liên Bang Đức	15TC-QTM	7,5	Khá
81	AK110050	15000237	Trương Đình	Trọng	02/03/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-D	7,0	Khá
82	AK110090		Nguyễn Thành	Trung	23/10/1996	Tp. Hồ Chí Minh	15TC-CK	6,5	Trung bình
83	AK110051	15000322	Trần Lê Văn	Trường	15/03/2000		15TC-Ô	7,0	Khá
84	AK110052	13B2250083	Vũ Nhật	Trường	10/01/1995	Bà Rịa - Vũng Tàu	13TC-Ô	6,5	Trung bình
85	AK110056	15000081	Dương Hiền	Vinh	21/09/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-ĐT	6,5	Trung bình
86	AK110057	15000798	Lê	Vinh	17/05/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-ĐT	6,5	Trung bình
87	AK110058	15003357	Phạm Quang	Vinh	22/06/2000	Hải Dương	15TCN-D	6,0	Trung bình
88	AK110059	\	Bùi Hưng	Vương	11/05/1995	Tiền Giang	14TC-Ô2	6,5	Trung bình

Tổng cộng danh sách có 88 Học sinh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 02 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc